

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PRÔNG
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 09/2022/HNGĐ - ST

Ngày 15/6/2022

*“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
và cấp dưỡng nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhiều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Chự và ông Nguyễn Ngọc Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đức Quang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông – Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Bích Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 77/2022/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Khuyên, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Làng Tung, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tường, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Làng Tung, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Trần Thị Khuyên trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Nguyễn Văn Tường qua tìm hiểu tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai vào ngày

09/12/2011 Bước đầu sống chung hạnh phúc, mâu thuẫn xảy do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, mặc dù đã hai bên gia đình khuyên nhủ nhiều lần nhưng vợ chồng không thể quay lại sống với nhau được, hiện tại chúng tôi ly thân từ năm 2019 đến nay không quan tâm gì đến cuộc sống của nhau nữa. Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Tường.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 13/12/2012 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 09/8/2016. Hiện tại con do tôi đang gửi ông bà nội là cha mẹ anh Tường nuôi dưỡng, hàng tháng tôi gửi tiền về cho ông bà nuôi con. Ly hôn tôi mong muốn được nuôi con nhỏ là Nguyễn Minh Hiếu và anh Tường nuôi cháu Nguyễn Gia Huy, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải bị đơn anh Nguyễn Văn Tường trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về điều kiện kết hôn như chị Trần Thị Khuyên trình bày là đúng, mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cô Khuyên bỏ đi từ năm 2019 đến nay, mặc dù tôi nhiều lần khuyên bảo cô Khuyên quay về để vợ chồng nuôi dạy con cái nhưng cô Khuyên không nghe. Nay cô Khuyên làm đơn xin ly hôn tôi đề nghị cô Khuyên nên suy nghĩ lại để quay về đoàn tụ, chăm lo cho các con, trường hợp cô Khuyên nhất quyết ly hôn tôi không đồng ý.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 13/12/2012 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 09/8/2016. Hiện con chung do tôi đang nuôi dưỡng, hàng tháng cô Khuyên có gửi tiền về nuôi con, ly hôn tôi mong muốn tiếp tục được nuôi cả 02 con chung, về cấp dưỡng tiền nuôi con chung tùy theo điều kiện của cô Khuyên.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông có quan điểm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng trong vụ án và Tòa án ban hành thông báo thụ lý vụ án, gửi thông báo cũng như tiến hành các thủ tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, thu thập chứng cứ cũng như tổng đạt văn bản tố tụng và đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn luật định. Việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 28, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và các Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Khuyên và anh Nguyễn Văn Tường được ly hôn trước pháp luật.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 13/12/2012 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 09/8/2016. Chị Khuyên có nguyện vọng muốn được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hiếu và anh Tường nuôi cháu Huy. Tại đơn xin xét xử vắng mặt 19/5/2022 anh Tường có quan điểm đồng ý để chị Khuyên nuôi cháu Hiếu và anh Tường nuôi cháu Huy theo nguyện vọng của cháu Huy là được ở với anh Tường nên đề nghị HĐXX giao cháu Nguyễn Minh Hiếu cho chị Khuyên và cháu Nguyễn Gia Huy cho anh Tường được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Chị Khuyên và anh Tường không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào là phù hợp quy định pháp luật.

Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Chị Khuyên phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX xét thấy:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con quy định tại khoản 1 và 5 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Trần Thị Khuyên và bị đơn anh Nguyễn Văn Tường cùng có nơi cư trú tại huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện Chư Prông thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Đối với nguyên đơn chị Trần Thị Khuyên ngày 24/5/2022 đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn xin xét xử vắng mặt chị Khuyên trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ý kiến như trong bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 18/4/2022. Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Tường cũng đã có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 19/5/2022, anh Tường cũng đã trình bày ý

kiến quan điểm giải quyết vụ án được thể hiện trong bản tự khai, biên bản hòa giải ngày 18/4/2022 và đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt, nguyên đơn và bị đơn là đúng với quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Khuyên và anh Nguyễn Văn Tường chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai vào ngày 09/12/2011. Việc kết hôn của chị Trần Thị Khuyên và anh Nguyễn Văn Tường đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn, do đó quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Chị Trần Thị Khuyên trình bày nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn Tường là do vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi vã, cuộc sống luôn ở trong tình trạng căng thẳng, mệt mỏi, vợ chồng không còn tình cảm và đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được.

[3] Ngày 12/4/2022, Tòa án đã xác minh tại Làng Tung, xã Ia O, huyện Chư Prông về những mâu thuẫn hôn nhân giữa chị Trần Thị Khuyên và anh Nguyễn Văn Tường. Kết quả xác minh thể hiện chị Khuyên và anh Tường đã không còn sống chung và hiện nay sống ly thân mỗi người một nơi.

Hiện tại chị Trần Thị Khuyên và anh Nguyễn Văn Tường không quan tâm, chăm sóc cho nhau, không thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng đối với nhau. Điều này thể hiện đời sống hôn nhân của chị Khuyên và anh Tường đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Khuyên, xử cho chị Trần Thị Khuyên được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tường theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con: Chị Khuyên và anh Tường có 02 con chung chưa thành niên là Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 13/12/2012 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 09/8/2016. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Khuyên có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Hiếu và anh Tường có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Huy. Tòa án tiến hành lấy ý kiến của cháu Nguyễn Gia Huy thì cháu Huy có nguyện vọng được anh Tường tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 13/12/2012 cho anh Tường và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 09/8/2016 cho chị Khuyên được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Khuyên và anh Tường không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về tài sản chung và thực hiện các nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Khuyên phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 4, 5, 6; khoản 1, 5 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Khuyên được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tường.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 13/12/2012 cho anh Tường và giao con chung Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 09/8/2016 cho chị Khuyên được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình; không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu họ không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Khuyên phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0006447 ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Chị Trần Thị Khuyên đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Prông;
- Chi cục THADS h. Chư Prông;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nhiều